

MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, tính hợp lệ:		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa tại chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
1.2 Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa.	Có đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu: Thuyết minh hoặc Catalogue thể hiện rõ các thông số kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Có biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và phù hợp với yêu cầu tại chương V của E- HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không hợp lý và không phù hợp với yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
2.2 Biện pháp đảm bảo chất lượng trong quá trình cung cấp hàng hóa.	Có sơ đồ và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Không đạt
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
3.1 Tiến độ thực hiện gói thầu	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không quá 15 ngày.	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu quá 15	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	ngày.	
3.2 Bảng tiến độ chi tiết trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của các nội dung công việc và tổng tiến độ không vượt thời gian cung cấp hàng hóa theo quy định của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4. Bảo hành, cam kết		
4.1 Bảo hành theo yêu cầu tại chương V của E- HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4.2 Có cam kết theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
5. Hàng mẫu, mẫu vải		
Hàng mẫu, mẫu vải nộp theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Tất cả hàng mẫu, mẫu vải được đánh giá đáp ứng về chất lượng sử dụng <i>(Theo kiểm tra và đánh giá về chất lượng của đơn vị sử dụng)</i>	Đạt
	Có tối thiểu 01 hàng mẫu hoặc mẫu vải bị đánh giá không đáp ứng về chất lượng sử dụng <i>(Theo kiểm tra và đánh giá về chất lượng của đơn vị sử dụng)</i>	Không đạt
6. Chất lượng vải		
Nhà thầu cung cấp phiếu kiểm nghiệm Vải (có ghi rõ tên hãng sản xuất) của các Trung tâm thí nghiệm thuộc phân viện dệt may tại Việt Nam phải đạt tiêu chuẩn theo phương pháp thử nghiệm (thời gian kiểm nghiệm từ năm 2025 trở về sau) đáp ứng theo yêu cầu Chương V (Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với các hàng hóa) của E-HSMT.	Có cung cấp phiếu kiểm nghiệm Vải (có ghi rõ tên hãng sản xuất) của các Trung tâm thí nghiệm thuộc phân viện dệt may tại Việt Nam phải đạt tiêu chuẩn theo phương pháp thử nghiệm (thời gian kiểm nghiệm từ năm 2026 trở về sau) đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V (Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với các hàng hóa) của E-HSMT.	Đạt
	Không cung cấp hoặc có cung cấp phiếu kiểm nghiệm Vải nhưng không đầy đủ các thông số đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V (Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với các hàng hóa) của E-HSMT.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
7. Yêu cầu khác		
Có bản vẽ thiết kế 3D cho các sản phẩm: - Quần áo BHLĐ Vải Kaki (chéo 2/2 có độ co dãn). - Quần áo Bảo vệ (áo vải ka-tê for gia đình, quần Vải Kaki (chéo 2/2 có độ co dãn)).	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	<i>Không đạt</i>
E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.		